

**DANH MỤC HÀNG HÓA GỬI RA CÔNG TRÌNH BIỂN**  
**СПИСОК ГРУЗОВ ДЛЯ ОТПРАВКИ НА МОРСКИЕ ОБЪЕКТЫ (№ 9/2020)**

Tàu dịch vụ / ТБС: SAOMAI-01

Bắt đầu xếp hàng / Начало погрузки: 14:00 09/01/2020

Thời gian tàu rời bến / Отход в море: 21:00 09/01/2020

P/P	Tên công trình biển Наименов. Объектов	Hàng hóa được gửi Отправленный груз		SL đặt hàng Кол-во заявлени.		Cho dự án Lô Для Блока	Đơn vị gửi Заказчик
		№	Tên vật tư, hàng hóa Наименование груза	Kiện Место	Tấn тонн		
1	ТамДао-01	1	Sản phẩm 3ref(2ovosh.10"+2sukh.10") (3.05x2.45)m	5 CONT	25.0 T	09-1	Petrosetco
		2	Steel Basket (Well: BH-53) (11.00x1.20)m	1 CONT	4.0 T	-/-	Schlumberger
		3	Tool box (Well: BH-53) (3.25x0.65)m	1 ШТ	0.5 T	-/-	-/-
		4	Zip dv6 (1.80x1.80)m	1 CONT	2.5 T	-/-	ПБиКРС
		5	Zip dv8 (2.40x1.80)m	1 CONT	4.0 T	-/-	-/-
		6	<u>Решетка (17x 1,5 x 1)m</u>	1 CONT	8.0 T	-/-	-/-
2	MСП-6	1	Sản phẩm 1ref(1ovosh.10"+1sukh10") (3.05x2.45)m	2 CONT	10.0 T	09-1	Getraco
		2	Листовая сталь (6x1.5)m	1 пак	3.0 T	-/-	ПДНГ
		3	ЗИП 6ft КТ 334 (3.00x2.50)m	1 CONT	2.5 T	-/-	-/-
3	MКС	1	XL-01-B25 thùng hàng (1.20x1.20)m	1 CONT	2.5 T	09-1	ПСОРОНГД
4	MСП-3	1	Sản phẩm 1ref(1ovosh.10"+1sukh10") (3.05x2.45)m	2 CONT	10.0 T	09-1	Getraco
5	MСП-10	1	Sản phẩm 2ref(1ovosh.10") (3.05x2.45)m	2 CONT	10.0 T	09-1	Petrosetco
6	ППД-40000	1	Cont. 0568 (1.70x1.70)m	1 CONT	6.0 T	09-1	MЭП
		2	<u>Cont. turbine chuyên dụng (4.50x2.00)m</u>	1 CONT	6.0 T	-/-	-/-
		3	ЗИП 10ft КТ 102 (3.00x2.50)m	1 CONT	3.5 T	-/-	ПДНГ
		4	Пустой CONT. для металлолома (1.50x1.00)m	3 ШТ	3.0 T	-/-	-/-
7	Ж/Б ППД-40000	1	Sản phẩm 3ref(2ovosh.10"+1sukh.10") (3.05x2.45)m	4 CONT	20.0 T	09-1	Petrosetco
8	VSP-01	1	Sản phẩm 1ref(1ovosh.10"+1sukh.10") (3.05x2.45)m	2 CONT	10.0 T	09-1	Petrosetco
9	ТамДао-03	1	Sản phẩm 3ref(2ovosh.10"+1sukh.10") (3.05x2.45)m	4 CONT	20.0 T	09-1	Petrosetco
		2	Zip dv6 (1.80x1.80)m	1 CONT	2.0 T	-/-	ПБиКРС
		3	Zip dv8 (2.40x1.80)m	1 CONT	4.0 T	-/-	-/-
<b>Tổng cộng - Всего:</b>				<b>35</b>	<b>154 T</b>		

Chuyên viên TTĐĐSX / Гл.специалист ЦПДС: 